

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BẮC QUANG
TỈNH HÀ GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 48/2022/HS-ST

Ngày 22 - 9 - 2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẮC QUANG, TỈNH HÀ GIANG

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đinh Thị Hồng

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Hồng Diện

Bà Nguyễn Thị Lam

Thư ký phiên tòa: Bà Đặng Thị Dạ Lan, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bắc Quang, tỉnh Hà Giang.

Đại diện V Kiểm sát nhân dân huyện Bắc Quang, tỉnh Hà Giang tham gia phiên tòa: Bà Hà Thị Thủy, Kiểm sát viên

Ngày 22 tháng 9 năm 2022, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bắc Quang, tỉnh Hà Giang xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 48/2022/TLST-HS ngày 9 tháng 9 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 46/2022/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 9 năm 2022, đối với bị cáo:

Nguyễn Văn V, sinh ngày 06 tháng 11 năm 1998 tại huyện C, tỉnh T; nơi đăng ký HKTT: Thôn N, xã H, huyện C, tỉnh T, nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: **Lớp 9/12**; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Đức V, sinh năm 1972 và bà Ma Thị L, sinh năm 1971; vợ, con: chưa có; tiền án, nhân thân: không; Tiền sự: Có 02 tiền sự, cụ thể:

- Ngày 8/9/2021, bị Ủy ban nhân dân xã Hà Lang, huyện Chiêm Hóa, tỉnh Tuyên Quang ra quyết định áp dụng biện pháp giáo dục tại xã với hành vi Sử dụng trái phép chất ma túy.

- Ngày 04/10/2021 bị Ủy ban nhân dân xã Hà Lang, huyện Chiêm Hóa, tỉnh Tuyên Quang xử phạt vi phạm hành chính số tiền 1.500.000 đồng (*một triệu năm trăm nghìn đồng*) về hành vi Trộm cắp tài sản.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 09/7/2022. Hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hà Giang. Có mặt.

- ***Bị hại:***

+ Công ty A; địa chỉ trụ sở chính: 128 T, phường T, Quận 1, thành phố H. Người đại diện theo pháp luật của công ty là ông Đoàn Văn Hiếu E, sinh năm

1984, chức danh: Tổng giám đốc, phường T, quận 12, thành phố H. Người đại diện theo ủy quyền là anh Ninh Quang B, sinh năm 1991; nơi cư trú: Tổ dân phố T, thị trấn T, huyện H, tỉnh T “vắng mặt, có đơn đề nghị xét xử vắng mặt”.

+ Anh Đỗ Văn Đ, sinh năm 1971, nơi đăng ký HKTT: Thôn T, xã L, huyện B, tỉnh H “vắng mặt, có đơn đề nghị xét xử vắng mặt”.

- *Người làm chứng*: Anh Tô Thái Anh T, sinh năm 2003, “vắng mặt”

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ 40 phút, ngày 08/7/2022 anh Ninh Quang B là quản lý cửa hàng Điện Máy Xanh tại tổ D thị trấn V, huyện B, phát hiện mất 01 (một) chiếc điện thoại di động loại màn hình cảm ứng, nhãn hiệu OPPO Reno7 bản 4G màu cam, bộ nhớ trong 128, Ram 8GB (*điện thoại trưng bày cho khách hàng trải nghiệm*) để gần cửa ra vào bên trong cửa hàng. Đồng thời trước đó khoảng 12 giờ 55 phút ngày 23/6/2022 ông Đỗ Văn Đ cũng phát hiện mất trộm số tiền khoảng 2.300.000^d trên bàn thờ thần tài cửa hàng mua bán điện thoại của gia đình ông Đ tại xã L, huyện B. Sau khi bị mất trộm tài sản, anh B, ông Đ đều đã có đơn trình báo lên Công an thị trấn Vĩnh Tuy và công an xã L, huyện B. Sau khi tiếp nhận thông tin Công an thị trấn Vĩnh Tuy và công an xã L, huyện B đã báo cáo chuyển vụ việc lên Công an huyện Bắc Quang để giải quyết theo thẩm quyền. Quá trình điều tra Công an huyện Bắc Quang đã xác định được Nguyễn Văn V thực hiện hành vi trộm cắp tài sản tại Cửa hàng điện máy xanh và tại gia đình ông Đỗ Văn Đ, do đó ngày 11/8/2022 Công an huyện Bắc Quang đã quyết định nhập vụ án hình sự Trộm cắp tài sản xảy ra ngày 23/6/2022 tại thôn Trung Tâm, xã L, huyện B với vụ án Hình sự Trộm cắp tài sản xảy ra ngày 8/7/2022 tại tổ dân phố Phố Mới, thị trấn Vĩnh Tuy, huyện Bắc Quang theo Quyết định nhập vụ án hình sự số 01/QĐ-CQĐT của Cơ quan CSĐT Công an huyện Bắc Quang.

Tại Cơ quan điều tra, Nguyễn Văn V khai nhận: Vào khoảng 11 giờ ngày 8/7/2022, Nguyễn Văn V đi bộ một mình đến khu vực cửa hàng Điện Máy Xanh tại tổ Dân Phố Mới, thị trấn Vĩnh Tuy, huyện Bắc Quang, khi đến quan sát thấy bên trong cửa hàng có nhiều điện thoại màn hình cảm ứng được đặt trên bàn gần cửa ra vào nên V đã nảy sinh ý định trộm cắp tài sản. V quan sát và lợi dụng nhân viên cửa hàng không để ý, V đã vào cửa hàng lấy đi 01 (một) chiếc điện thoại di động loại màn hình cảm ứng, nhãn hiệu OPPO Reno7 bản 4G màu cam, bộ nhớ trong 128, Ram 8GB (*điện thoại trưng bày cho khách hàng trải nghiệm*) để gần cửa ra vào bên trong cửa hàng và chạy ra ngoài. Sau khi lấy được chiếc điện thoại, V đi lên khu vực Quảng trường thị trấn Việt Quang, huyện Bắc Quang và bán điện thoại cho một người đàn ông V không quen biết, dáng người cao gầy, tóc ngắn với giá 1.500.000đ (*một triệu năm trăm nghìn đồng*). Số tiền từ việc bán điện thoại do trộm cắp mà có V đã chi tiêu cá nhân hết.

Đối với hành vi trộm cắp tài sản xảy ra ngày 23/6/2022 tại thôn Trung Tâm, xã L, huyện B, tỉnh Hà Giang, V khai nhận: Vào khoảng 11 giờ ngày 23/6/2022, Nguyễn Văn V nhờ Tô Thái Anh T, sinh năm 2003 trú tại thôn N, xã H, huyện C

chở V bằng xe mô tô Airblade màu đỏ trắng, BKS 22B1-11452 từ xã Hà Lang, huyện Chiêm Hóa, tỉnh Tuyên Quang (xe mô tô của chị Nguyễn Minh P đến xã L, huyện B, tỉnh Hà Giang chơi. Khoảng 13 giờ cùng ngày, Nguyễn Văn V và Tô Thái Anh T đến cửa hàng điện thoại của ông Đỗ Văn Đ tại thôn T, xã L, huyện B, tỉnh H. Sau đó T đứng ở ngoài cửa hàng đợi rồi một mình V đi vào trong quán gặp ông Đ hỏi mua điện thoại trả góp. Do không biết làm thủ tục trả góp nên ông Đ B V đứng đợi ở quán để ông B con trai ông Đ đang ở trong nhà ra làm thủ tục trả góp cho V rồi ông đi xuống bếp. Lúc này, V quan sát thấy có tiền trên bàn thờ thần tài gần quầy bán điện thoại, V lợi dụng ông Đ không để ý nên đã lấy trộm số tiền trên bàn thờ rồi đi ra ngoài cùng T điều khiển xe máy theo quốc lộ 279 hướng ra xã Kim Ngọc, huyện Bắc Quang, tỉnh Hà Giang (V không nói cho T biết mình vừa trộm cắp được tiền). Khi đến Thủy Lâm Viên thuộc thôn Linh, xã Bằng Hành, huyện Bắc Quang, V B T dừng xe lại để V đi vệ sinh, khi đi vệ sinh V bỏ số tiền vừa lấy trộm ra đếm được 2.300.000 đồng (hai triệu ba trăm nghìn đồng) gồm nhiều mệnh giá khác nhau như 200.000đ (hai trăm nghìn đồng), 100.000 đồng (một trăm nghìn đồng), 5000 đồng (Năm nghìn đồng). Sau đó, V quay lại chỗ T đang đứng đợi, V tiếp tục cùng T đi xe mô tô đến xã Kim Ngọc, huyện Bắc Quang. Khi đến trung tâm xã Kim Ngọc, huyện Bắc Quang, T nói không đi nữa sợ xe hết xăng thì V đồng ý và xuống xe, V đưa cho T 100.000đ (một trăm nghìn đồng) là tiền cá nhân của V để T đổ xăng đi về xã Hà Lang, huyện Chiêm Hóa, tỉnh Tuyên Quang. Sau đó V đi nhờ người đi đường đến thị trấn Việt Quang, huyện Bắc Quang và chi tiêu cá nhân hết số tiền 2.300.000đ (hai triệu ba trăm nghìn đồng).

Ngày 11/7/2022, cơ quan CSĐT Công an huyện Bắc Quang tiến hành xét nghiệm chất ma túy đối với Nguyễn Văn V. Kết quả tại thời điểm xét nghiệm Nguyễn Văn V dương tính với ma túy loại heroine. Nguyễn Văn V khai nhận đã mua 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) ma túy heroine với một người đàn ông không quen biết khoảng 40 tuổi, dáng người cao, gầy tại thôn Việt Tân, thị trấn Việt Quang, huyện Bắc Quang, đến sáng ngày 09/7/2022 thì V đã sử dụng hết số ma túy trên.

Tại kết luận định giá tài sản số 20/KL – HĐĐGTS ngày 11/7/2022 kết luận: 01 (một) điện thoại di động loại màn hình cảm ứng nhãn hiệu OPPO Reno7 bản 4G màu cam, bộ nhớ trong 128, Ram 8GB, máy trải nghiệm đã qua sử dụng từ tháng 05/2022, tại thời điểm định giá tháng 7/2022 có giá 6.536.000 đồng (sáu triệu năm trăm ba sáu nghìn đồng).

Tại kết luận giám định số 4918/KL-KTHS ngày 06/9/2022 của V khoa học hình sự Bộ Công an có kết luận: Không tìm thấy dấu vết cắt ghép, chỉnh sửa nội dung của tệp video gửi giám định.

Tổng giá trị tài sản bị trộm cắp là 8.836.000 đồng (tám triệu tám trăm ba mươi sáu nghìn đồng).

Với hành vi trên, tại Cáo trạng số 49/CT-VKSBQ ngày 09/9/2022 của V Kiểm sát nhân dân huyện Bắc Quang, tỉnh Hà Giang đã truy tố Nguyễn Văn V về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà, đại diện V Kiểm sát nhân dân huyện Bắc Quang, tỉnh Hà Giang giữ nguyên quyết định truy tố Nguyễn Văn V về tội “Trộm cắp tài sản”. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173; Điều 38, Điều 50; điểm i; s khoản 1 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự. Đề nghị xử phạt bị cáo từ 15 tháng tù đến 18 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam. Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo theo quy định tại khoản 5 Điều 173 của Bộ luật Hình sự. Về trách nhiệm dân sự và án phí, đề nghị HĐXX giải quyết theo quy định của pháp luật.

Ý kiến của bị hại Đỗ Văn Đ, người đại diện theo ủy quyền là anh Ninh Quang B trong giai đoạn điều tra và tại đơn xin xét xử vắng mặt: Về tội danh và hình phạt, đề nghị xét xử bị cáo theo quy định của pháp luật; Về trách nhiệm dân sự: bị hại Đ không yêu cầu bị cáo phải bồi thường, người đại diện theo ủy quyền là anh Ninh Quang B yêu cầu bị cáo bồi thường giá trị chiếc điện thoại bị cáo đã trộm cắp là 6.536.000^d, ngoài ra các bị hại không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì thêm.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng đã truy tố, nhất trí với Bản luận tội của Kiểm sát viên và lời nói sau cùng của bị cáo xin HĐXX giảm nhẹ trách nhiệm hình sự.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Cơ quan Cảnh sát điều tra huyện Bắc Quang, Điều tra viên; V kiểm sát nhân dân huyện Bắc Quang, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự; tại phiên tòa Kiểm sát viên đã thực hiện đúng nhiệm vụ, quyền hạn khi thực hành quyền công tố. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị hại vắng mặt nhưng đã có đơn đề nghị xét xử vắng mặt, người làm chứng vắng mặt tại phiên tòa nhưng đã có lời khai đầy đủ, rõ ràng. Căn cứ vào Điều 292, Điều 293 của Bộ luật tố tụng Hình sự năm 2015, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử theo thủ tục chung.

[3] Căn cứ định tội: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng đã truy tố của V kiểm sát nhân dân huyện Bắc Quang, tỉnh Hà Giang, bị cáo khai nhận: Khoảng 11 giờ ngày 08/7/2022, tại cửa hàng Điện Máy Xanh thuộc tổ Dân Phố Mới, thị trấn Vĩnh Tuy, huyện Bắc Quang, tỉnh Hà Giang, Nguyễn Văn V đã lợi dụng sơ hở của người quản lý trộm cắp 01 (một) chiếc điện thoại di động, nhãn hiệu OPPO Reno7 bản 4G màu cam, bộ nhớ trong 128, Ram 8GB máy cũ đã qua sử dụng, trị giá tài sản trộm cắp là

6.536.000 đồng (*sáu triệu năm trăm ba sáu nghìn đồng*). Ngoài hành vi phạm tội trên, ngày 23/6/2022 Nguyễn Văn V còn thực hiện hành vi trộm cắp số tiền 2.300.000 đồng (*hai triệu ba trăm nghìn đồng*) của ông Đỗ Văn Đ tại thôn T xã L, huyện B, tỉnh H. Tổng giá trị tài sản V đã trộm cắp là: 8.836.000 đồng (*tám triệu tám trăm ba mươi sáu nghìn đồng*). Lời nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai nhận tội tại cơ quan điều tra (Bút lục 36-44; 60-70), phù hợp với biên bản sự việc (Bút lục 02; 46); lời khai bị hại (bút lục 71-74), Biên bản xác định hiện trường, sơ đồ và bản ảnh hiện trường (bút lục 85-99), kết luận định giá tài sản (bút lục 30), tài liệu giám định đoạn camera (bút lục 32-35a), lời khai người làm chứng (bút lục 76-84) cùng những chứng cứ, tài liệu đã được thu thập, phản ánh trong hồ sơ và được thẩm tra xác minh tại phiên tòa. Như vậy có đủ cơ sở để Hội đồng xét xử kết luận bị cáo Nguyễn Văn V đã phạm Tội trộm cắp tài sản theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[4] Tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017 quy định: “1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm”.

[5] Hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác là khách thể được pháp luật hình sự Việt Nam bảo vệ. Đồng thời còn làm mất trật tự trị an tại địa phương, gây lo lắng cho quần chúng nhân dân trong việc quản lý tài sản. Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, nhưng cố ý phạm tội.

[6] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân bị cáo: Bị cáo thực hiện liên tiếp 02 (hai) lần hành vi trộm cắp tài sản, mỗi lần trộm cắp đều có giá trị trên 2.000.000 đồng. Do đó bị cáo V phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “*phạm tội 02 lần trở lên*” theo quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Bị cáo có 02 tiền sự, chưa được xóa. Đến ngày 23/6/2022 và ngày 8/7/2022 bị cáo lại tiếp tục trộm cắp tài sản của các bị hại. Đây là căn cứ để HĐXX xem xét khi quyết định hình phạt.

[7] Về hình phạt bổ sung: Hội đồng xét xử thấy rằng bị cáo là lao động tự do, không có thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo theo quy định tại khoản 5 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

[8] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại Đỗ Văn Đ không yêu cầu bị cáo V phải trả lại số tiền 2.300.000^d (*Hai triệu ba trăm nghìn đồng*) nên HĐXX không đề cập giải quyết. Đại diện theo ủy quyền của bị hại là anh Ninh Quang B yêu cầu bị cáo phải bồi thường giá trị tài sản trộm cắp với số tiền là 6.536.000^d như theo kết luận định giá tài sản ngày 11/7/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự

huyện Bắc Quang. Xét thấy đề nghị của đại diện bị hại là có căn cứ, phù hợp với quy định của pháp luật nên được chấp nhận.

[9] Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Nguyễn Văn V , ngày 31/08/2022, Công an huyện Bắc Quang đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức phạt tiền, mức tiền phạt 1.500.000 đồng (*một triệu năm trăm nghìn đồng*), xét thấy việc xử phạt hành chính là có căn cứ nên được chấp nhận.

[10] Đối với người đàn ông không biết tên tuổi, địa chỉ đã bán ma túy cho Nguyễn Văn V vào ngày 8/7/2022 tại thôn Việt Tân, thị trấn Việt Quang, huyện Bắc Quang, tỉnh Hà Giang. Quá trình điều tra chưa xác định được đối tượng nên cơ quan CSĐT Công an huyện Bắc Quang đã tách các tài liệu liên quan khi nào xác định được đối tượng sẽ xem xét xử lý theo quy định của pháp luật nên HĐXX không xem xét.

[11] Đối với Tô Thái Anh T là người chở Nguyễn Văn V từ xã Hà Lang, huyện Chiêm Hóa, tỉnh Tuyên Quang đến xã L , huyện B , tỉnh H. Khi V thực hiện trộm cắp tài sản của ông Đỗ Văn Đ , T không biết V thực hiện hành vi trộm cắp, không được hưởng lợi ích vật chất từ việc trộm cắp, chỉ biết mục đích V nhờ mình chở đi chơi nên không có căn cứ xử lý T trong vụ án này.

[12] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Văn V phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38 của Bộ luật Hình sự; Điều 357, Điều 584, Điều 585, Điều 586, Điều 589 của Bộ luật dân sự; Điều 30, khoản 2 Điều 136; Điều 331, Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23, khoản 2 Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

1. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn V phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn V 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam (ngày 09/7/2022).

3. Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo Nguyễn Văn V phải bồi thường cho Công ty A - Người đại diện theo ủy quyền là anh Ninh Quang B , sinh năm 1991; nơi cư trú: Tổ dân phố T, thị trấn T, huyện H, tỉnh T nhận số tiền 6.536.000đ (*Sáu triệu năm trăm ba mươi sáu nghìn đồng*).

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy

định quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

4. Về án phí: Bị cáo Nguyễn Văn V phải chịu số tiền án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) và số tiền án phí dân sự có giá ngạch là 326.000đ (Ba trăm hai mươi sáu nghìn đồng).

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn mười lăm ngày, kể từ ngày tuyên án. Các bị hại có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án được thi hành theo Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo các Điều 6, 7 và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Toà án nhân dân tỉnh;
- VKSND tỉnh Hà giang;
- VKSND huyện Bắc Quang;
- Nhà tạm giữ CA huyện Bắc Quang;
- Sở Tư pháp;
- Cơ quan CSĐT huyện;
- Cơ quan THAHS huyện;
- Chi cục THADS huyện;
- UBND xã Đồng Tiến, huyện Bắc Quang; tỉnh Hà Giang;
- UBND xã Đồng Tâm, huyện Bắc Quang; tỉnh Hà Giang;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà

Đinh Thị Hồng

Nơi nhận:

- Toà án nhân dân tỉnh;
- VKSND tỉnh Hà giang;
- VKSND huyện Bắc Quang;
- Nhà tạm giữ CA huyện Bắc Quang;
- Sở Tư pháp;
- Cơ quan CSĐT huyện;
- Cơ quan THAHS huyện;
- Chi cục THADS huyện;
- UBND xã Đồng Tiến, huyện Bắc Quang; tỉnh Hà Giang;
- UBND xã Đồng Tâm, huyện Bắc Quang; tỉnh Hà Giang;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà

Đinh Thị Hồng

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

**THẨM PHÁN
CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Hồng Diệm

Nguyễn Thị Lam

Đinh Thị Hồng

Nơi nhận:

- Toà án nhân dân tỉnh;
- VKSND tỉnh Hà giang;
- VKSND huyện Bắc Quang;
- Trại tạm giam Công an tỉnh;
- Sở Tư pháp;
- Cơ quan CSĐT huyện;
- Cơ quan THAHS huyện;
- Chi cục THADS huyện;
- UBND xã Đồng Tiến, huyện Bắc Quang; tỉnh Hà Giang;
- UBND xã Đồng Tâm, huyện Bắc Quang; tỉnh Hà Giang;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà

Đinh Thị Hồng

